

DANH SÁCH HS-SV CHƯA ĐÓNG HỌC PHÍ NĂM HỌC 2015-2016
KHOA CN ĐỘNG LỰC (ĐẾN NGÀY 25/05/2016)

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
1	13D2050306	Trần Ngọc	Hồ	13CĐ-Ô1			X
2	13D2050073	Nguyễn Minh	Hoàng	13CĐ-Ô1			X
3	13D2050077	Lê Văn	Hưng	13CĐ-Ô1			X
4	13D2050103	Đinh Hoàng	Long	13CĐ-Ô1			X
5	13D2050241	Nguyễn Minh	Tuấn	13CĐ-Ô1			X
6	13D2050039	Hoàng Minh	Đức	13CĐ-Ô2			X
7	13D2050109	Tăng Mộng	Long	13CĐ-Ô2			X
8	13D2050299	Đạo Đức	Nam	13CĐ-Ô2			X
9	13D2050169	Nguyễn Ngọc	Tài	13CĐ-Ô2			X
10	13D2050173	Đỗ Minh	Tân	13CĐ-Ô2			X
11	13D2050189	Nguyễn Hữu	Thành	13CĐ-Ô2			X
12	13D2050198	Nguyễn Xuân	Thọ	13CĐ-Ô2			X
13	13D2050199	Nguyễn Ngọc	Thoại	13CĐ-Ô2			X
14	13D2050229	Nguyễn Thành	Trung	13CĐ-Ô2			X
15	13D2050030	Đỗ Quốc	Đạt	13CĐ-Ô3			X
16	14000837	Võ Đăng	Khoa	14CĐOT01	X		X
17	14000841	Lê Đình	Long	14CĐOT01	X		X
18	14000843	Bùi Trọng	Nghĩa	14CĐOT01	X		X
19	14000867	Trần Nam	Anh	14CĐOT02			X
20	14000904	Nguyễn Tấn	Tài	14CĐOT02			X
21	14000924	Lê Ngô Gia	Bảo	14CĐOT03	X		X
22	14000932	Nguyễn Văn	Đức	14CĐOT03			X
23	14000936	Bành Xuân	Hoàng	14CĐOT03			X
24	14000940	Đồng Xuân	Khánh	14CĐOT03			X
25	14000942	Phan Hồng	Linh	14CĐOT03			X
26	14000947	Đào Thanh	Nhàn	14CĐOT03	X		X
27	14000950	Huỳnh Thiện	Phong	14CĐOT03			X
28	14000951	Huỳnh Thiên	Phúc	14CĐOT03			X
29	14000956	Quách Ngô Chí	Tài	14CĐOT03			X
30	14000958	Bạch Hồng	Thái	14CĐOT03			X
31	14000967	Đào Văn	Tình	14CĐOT03			X
32	14000996	Nguyễn Long	Hùng	14CĐOT04			X
33	14001015	Nguyễn Bảo	Sơn	14CĐOT04			X
34	14001018	Mai Quốc	Thắng	14CĐOT04			X
35	14001034	Trần Văn Phở	Văn	14CĐOT04			X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
36	14001037	Nguyễn Hoài	Yên	14CĐOT04			X
37	14001059	Phạm Thanh	Lâm	14CĐOT05			X
38	14001064	Nguyễn Minh	Ngọc	14CĐOT05			X
39	14001068	Nguyễn Phạm Minh	Quang	14CĐOT05			X
40	14001083	Hoàng Đình	Trình	14CĐOT05			X
41	13B2250022	Phan Trung	Hậu	14TCÔT01			X
42	14000295	Phạm Ngọc	Thạch	14TCÔT02	X		X
43	15001394	Nguyễn Vũ Hoàng	Ân	15CĐN-Ô			X
44	15001362	Đinh Văn Việt	Anh	15CĐN-Ô			X
45	15001951	Nguyễn Đức	Anh	15CĐN-Ô			X
46	15003322	Nguyễn Hải	Anh	15CĐN-Ô			X
47	15003008	Phạm Vũ	Bảo	15CĐN-Ô			X
48	15000956	Trần Quốc	Bảo	15CĐN-Ô			X
49	15002054	Nguyễn	Cảnh	15CĐN-Ô			X
50	15000791	Nguyễn Bảo	Châu	15CĐN-Ô			X
51	15000621	Trần Minh	Chung	15CĐN-Ô			X
52	15002050	Nguyễn Quang	Cường	15CĐN-Ô			X
53	15000365	Dương Hoàng	Đăng	15CĐN-Ô			X
54	15002452	Lê Hồng Nhật	Đông	15CĐN-Ô			X
55	15001171	Nguyễn Quốc	Dũng	15CĐN-Ô			X
56	15003257	Trần Thanh	Được	15CĐN-Ô			X
57	15000573	Huỳnh Khang	Duy	15CĐN-Ô			X
58	15003419	Kiều Tấn	Duy	15CĐN-Ô			X
59	15003226	Ngô Minh	Hiếu	15CĐN-Ô			X
60	15002814	Tôn Thất	Khôi	15CĐN-Ô			X
61	15002238	Lê Tấn	Kiệt	15CĐN-Ô			X
62	15003164	Trần Tuấn	Kiệt	15CĐN-Ô			X
63	15003267	Lý Huỳnh Chí	Lương	15CĐN-Ô			X
64	15001979	Nguyễn Quang	Minh	15CĐN-Ô			X
65	15001946	Lê Phương	Nam	15CĐN-Ô			X
66	15003361	Nguyễn Hoàng	Nam	15CĐN-Ô			X
67	15003009	Nguyễn Cao Trung	Nguyên	15CĐN-Ô			X
68	15001695	Lưu Minh	Nhật	15CĐN-Ô			X
69	15001988	Phạm Thanh	Nhật	15CĐN-Ô			X
70	15001535	Nguyễn Duy	Phước	15CĐN-Ô			X
71	15003047	Dương Thanh	Sơn	15CĐN-Ô			X
72	15001234	Lê Tất	Sơn	15CĐN-Ô			X
73	15003328	Nguyễn Tấn	Tài	15CĐN-Ô			X
74	15000561	Nguyễn Chí	Tâm	15CĐN-Ô			X
75	15003053	Nguyễn Minh	Thông	15CĐN-Ô		X	X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
76	15003261	Đỗ	Thuận	15CĐN-Ô			X
77	15001915	Hồ Minh	Tú	15CĐN-Ô			X
78	15001903	Nguyễn Thanh	Tú	15CĐN-Ô			X
79	15002033	Huỳnh Thanh	Tùng	15CĐN-Ô			X
80	15003451	Phạm Phan Quốc	Việt	15CĐN-Ô			X
81	15001137	Nguyễn Hữu Việt	Vinh	15CĐN-Ô			X
82	15000943	Trương Công	Danh	15CĐ-Ô1		X	X
83	15000862	Đào Đức	Đạt	15CĐ-Ô1		X	X
84	15000889	Vũ Quốc	Đạt	15CĐ-Ô1		X	X
85	15000930	Đỗ Chí	Hải	15CĐ-Ô1		X	X
86	15000829	Trần Chí	Hải	15CĐ-Ô1		X	X
87	15000934	Huỳnh Lê Trung	Hiếu	15CĐ-Ô1		X	X
88	15000961	Nguyễn Đức	Hưng	15CĐ-Ô1		X	X
89	15000883	Lương Hoàng	Khải	15CĐ-Ô1		X	X
90	15000875	Diệp Minh	Khánh	15CĐ-Ô1		X	X
91	15000929	Lê Tùng	Lâm	15CĐ-Ô1		X	X
92	15000896	Nông Thắm Thanh	Long	15CĐ-Ô1		X	X
93	15000963	Lê Đăng Vũ	Lực	15CĐ-Ô1		X	X
94	15000933	Nguyễn Ngọc	Minh	15CĐ-Ô1		X	X
95	15000900	Vòng Khải	Minh	15CĐ-Ô1		X	X
96	15000884	Nguyễn Danh	Nhân	15CĐ-Ô1		X	X
97	15000831	Trịnh Bảo	Nhân	15CĐ-Ô1		X	X
98	15000805	Ngô Thời	Nhiệm	15CĐ-Ô1		X	X
99	15000796	Nguyễn Huỳnh Hoàng	Sơn	15CĐ-Ô1		X	X
100	15000803	Trần Hoàng	Thạch	15CĐ-Ô1		X	X
101	15000885	Huỳnh Tấn	Thành	15CĐ-Ô1		X	X
102	15000895	Đặng Hữu Quốc	Thịnh	15CĐ-Ô1		X	X
103	15000804	Trịnh Văn	Thuận	15CĐ-Ô1		X	X
104	15000902	Nguyễn Trung	Tín	15CĐ-Ô1		X	X
105	15000942	Nguyễn Thanh	Trí	15CĐ-Ô1		X	X
106	15000958	Nông Thành	Trung	15CĐ-Ô1		X	X
107	15001742	Ngô Việt	Trường	15CĐ-Ô1		X	X
108	15000888	Trần Văn	Tuấn	15CĐ-Ô1		X	X
109	15000643	Bùi Trường	An	15CĐ-Ô2		X	X
110	15000787	Nguyễn Hoàng	Anh	15CĐ-Ô2		X	X
111	15000593	Trần Văn	Đạt	15CĐ-Ô2		X	X
112	15003058	Vy Ngọc	Đồng	15CĐ-Ô2		X	X
113	15000692	Huỳnh	Đức	15CĐ-Ô2		X	X
114	15000656	Huỳnh Nhật	Duy	15CĐ-Ô2		X	X
115	15000695	Tân Trí	Hải	15CĐ-Ô2		X	X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
116	15000684	Trần Đức	Hân	15CD-Ô2		X	X
117	15000702	Ngô Văn	Hậu	15CD-Ô2		X	X
118	15003202	Nguyễn Hữu	Hậu	15CD-Ô2		X	X
119	15000632	Nguyễn Minh	Hùng	15CD-Ô2		X	X
120	15000659	Võ Đức	Huy	15CD-Ô2		X	X
121	15000609	Đặng Vinh	Lâm	15CD-Ô2		X	X
122	15000595	Nguyễn Hoàng	Linh	15CD-Ô2		X	X
123	15001718	Lê Thành	Lợi	15CD-Ô2		X	X
124	15003428	Phan Huỳnh	Long	15CD-Ô2			X
125	15000603	Nguyễn Văn	Minh	15CD-Ô2		X	X
126	15000633	Nguyễn Quốc	Nam	15CD-Ô2		X	X
127	15000741	Lê Xuân	Ngọc	15CD-Ô2		X	X
128	15001797	Kiều Xuân	Phúc	15CD-Ô2		X	X
129	15001738	Nguyễn Hữu	Phước	15CD-Ô2		X	X
130	15000589	Bùi Vương Vĩnh	Thiên	15CD-Ô2		X	X
131	15001987	Phan Hữu	Trí	15CD-Ô2		X	X
132	15000731	Nguyễn Hồng	Tú	15CD-Ô2		X	X
133	15000769	Đinh Hữu	Vinh	15CD-Ô2		X	X
134	15000583	Ngô Năng	Võ	15CD-Ô2		X	X
135	15000539	Hồ Trần	Anh	15CD-Ô3		X	X
136	15000502	Nguyễn Tuấn	Anh	15CD-Ô3		X	X
137	15000420	Mai Nhật Khương	Duy	15CD-Ô3		X	X
138	15000458	Đặng Vũ	Hiệp	15CD-Ô3		X	X
139	15000504	Lâm Kim	Hùng	15CD-Ô3		X	X
140	15000463	Nguyễn Đăng	Khánh	15CD-Ô3		X	X
141	15000465	Đào Bá	Phát	15CD-Ô3		X	X
142	15000547	Huỳnh Bảo	Tài	15CD-Ô3		X	X
143	15001731	Trần Văn	Thi	15CD-Ô3		X	X
144	15000537	Vũ Minh	Tiến	15CD-Ô3		X	X
145	15000505	Nguyễn Dương Nhật	Trường	15CD-Ô3		X	X
146	15000344	Lý Anh	Tú	15CD-Ô3		X	X
147	15000283	Thái Nhựt	Tùng	15CD-Ô3		X	X
148	15001057	Lê Chí	Bảo	15CD-Ô4		X	X
149	15001066	Nguyễn Đức	Bình	15CD-Ô4		X	X
150	15001096	Nguyễn Thanh	Bình	15CD-Ô4		X	X
151	15001071	Võ Quốc	Bình	15CD-Ô4		X	X
152	15001025	Nguyễn Trọng	Đức	15CD-Ô4		X	X
153	15001002	Lê Văn	Dũng	15CD-Ô4		X	X
154	15001047	Nguyễn Thành	Được	15CD-Ô4		X	X
155	15001101	Nguyễn Duy	Dương	15CD-Ô4		X	X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
156	15001122	Phạm Phúc	Hân	15CD-Ô4		X	X
157	15001043	Trần Phước Chiêu	Linh	15CD-Ô4		X	X
158	15001121	Phạm Minh	Lưu	15CD-Ô4		X	X
159	15001072	Ngô Trường	Minh	15CD-Ô4		X	X
160	15001144	Phạm Anh	Minh	15CD-Ô4		X	X
161	15000981	Trương Ngọc Phương	Nam	15CD-Ô4		X	X
162	15000971	Nguyễn Như	Phát	15CD-Ô4		X	X
163	15001078	Nguyễn Ngọc	Phú	15CD-Ô4		X	X
164	15001029	Nguyễn Hữu	Quyền	15CD-Ô4		X	X
165	15001036	Nguyễn Phước	Tài	15CD-Ô4		X	X
166	15001135	Võ Minh	Tài	15CD-Ô4		X	X
167	15001141	Hồng Duy	Thái	15CD-Ô4		X	X
168	15001061	Nguyễn Toàn	Thắng	15CD-Ô4		X	X
169	15001031	Nguyễn Hoàng	Thanh	15CD-Ô4		X	X
170	15001075	Hồ Minh	Thành	15CD-Ô4		X	X
171	15001100	Nguyễn Đình	Thọ	15CD-Ô4		X	X
172	15000977	Nguyễn Công	Tín	15CD-Ô4		X	X
173	15001074	Nguyễn Minh	Trí	15CD-Ô4		X	X
174	15001256	Nguyễn Hữu	An	15CD-Ô5		X	X
175	15001215	Phan Quốc	Bảo	15CD-Ô5		X	X
176	15001194	Nguyễn Quốc	Đạt	15CD-Ô5		X	X
177	15001202	Lê Nguyễn Khánh	Duy	15CD-Ô5		X	X
178	15001220	Tổng Lâm	Duy	15CD-Ô5		X	X
179	15001389	Trần Văn	Duy	15CD-Ô5		X	X
180	15001396	Nguyễn Tấn	Lộc	15CD-Ô5		X	X
181	15001385	Nguyễn Nhựt	Minh	15CD-Ô5		X	X
182	15001341	Huỳnh Mai	Nhân	15CD-Ô5		X	X
183	15001300	Nguyễn Trọng	Nhân	15CD-Ô5		X	X
184	15001217	Phùng Con	Sóng	15CD-Ô5		X	X
185	15001339	Nguyễn Thanh	Sỹ	15CD-Ô5		X	X
186	15001329	Lương Tấn	Tân	15CD-Ô5		X	X
187	15001169	Huỳnh Đình	Thắng	15CD-Ô5		X	X
188	15001321	Nguyễn Văn	Thắng	15CD-Ô5		X	X
189	15001292	Phạm Thái	Thành	15CD-Ô5		X	X
190	15001207	Nguyễn Tấn Trí	Thiên	15CD-Ô5		X	X
191	15001221	Dương Minh	Thông	15CD-Ô5		X	X
192	15001381	Huỳnh Thanh	Trung	15CD-Ô5		X	X
193	15001204	Dương Nhật	Trường	15CD-Ô5		X	X
194	15001284	Sỹ Trùng	Tường	15CD-Ô5		X	X
195	15001397	Trần Văn	Tuyên	15CD-Ô5		X	X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
196	15001437	Tô Vũ Hải	Anh	15CD-Ô6		X	X
197	15001541	Vương Hùng	Bảo	15CD-Ô6		X	X
198	15001491	Ngô Gia Quốc	Bình	15CD-Ô6		X	X
199	15001681	Vũ Phạm Thái	Bình	15CD-Ô6		X	X
200	15001676	Nguyễn Thanh	Cường	15CD-Ô6		X	X
201	15003493	Trần Quang	Đạt	15CD-Ô6		X	X
202	15001581	Lương Lâm Thế	Dĩ	15CD-Ô6		X	X
203	15001710	Nguyễn Hoàng	Duy	15CD-Ô6		X	X
204	15001453	Nguyễn Tấn	Khải	15CD-Ô6		X	X
205	15001457	Tiêu Đoàn Anh	Khoa	15CD-Ô6		X	X
206	15001665	Vòng Dịch	Minh	15CD-Ô6			X
207	15001490	Nguyễn Minh Hiếu	Nhỏ	15CD-Ô6		X	X
208	15001640	Nguyễn Minh	Nhật	15CD-Ô6		X	X
209	15001523	Nguyễn Thuận	Phát	15CD-Ô6		X	X
210	15003371	Trịnh Ngọc	Phú	15CD-Ô6		X	X
211	15001555	Hoàng Mạnh	Quang	15CD-Ô6		X	X
212	15001482	Trần Hoàng	Sơn	15CD-Ô6		X	X
213	15001697	Trần	Thành	15CD-Ô6		X	X
214	15001694	Trần Lê Phúc	Thịnh	15CD-Ô6		X	X
215	15001696	Trương Hoàng	Thông	15CD-Ô6		X	X
216	15002303	Lê Duy	Anh	15CD-Ô7			X
217	15002304	Nguyễn Quốc	Cường	15CD-Ô7		X	X
218	15002228	Nguyễn Tuyền	Đăng	15CD-Ô7		X	X
219	15002176	Bùi Phạm Gia	Đạt	15CD-Ô7		X	X
220	15002254	Lê Duy	Đạt	15CD-Ô7		X	X
221	15003384	Nguyễn Thành	Đạt	15CD-Ô7		X	X
222	15001890	Võ Trường	Đạt	15CD-Ô7		X	X
223	15001863	Võ Trịnh Chí	Đức	15CD-Ô7		X	X
224	15003497	Kim Tín	Duy	15CD-Ô7			X
225	15001811	Đỗ Quang	Hà	15CD-Ô7		X	X
226	15001864	Nguyễn Văn	Hải	15CD-Ô7		X	X
227	15002171	Nguyễn Minh	Hoàng	15CD-Ô7		X	X
228	15001748	Hà Gia	Huy	15CD-Ô7		X	X
229	15002063	Lý Gia	Huy	15CD-Ô7		X	X
230	15002159	Phạm Bá	Khánh	15CD-Ô7		X	X
231	15002041	Phan Nguyễn Duy	Khiêm	15CD-Ô7		X	X
232	15002302	Nguyễn Duy	Luân	15CD-Ô7		X	X
233	15002042	Nguyễn Huỳnh	Nam	15CD-Ô7		X	X
234	15001973	Huỳnh Đình	Ngân	15CD-Ô7		X	X
235	15002408	Nguyễn Thành	Nhân	15CD-Ô7		X	X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
236	15002079	Đoàn Công	Nhật	15CD-Ô7		X	X
237	15002226	Võ Văn	Oay	15CD-Ô7		X	X
238	15002092	Nguyễn Quốc	Quý	15CD-Ô7		X	X
239	15002165	Điền Hồng	Sơn	15CD-Ô7		X	X
240	15001749	Hồ Thanh	Tâm	15CD-Ô7		X	X
241	15003278	Trần Trung	Tấn	15CD-Ô7		X	X
242	15002119	Kiều Văn	Tàu	15CD-Ô7		X	X
243	15002148	Lê Viết	Thảo	15CD-Ô7		X	X
244	15001762	Nguyễn Bảo	Toàn	15CD-Ô7		X	X
245	15002035	Trần Minh	Toàn	15CD-Ô7		X	X
246	15001896	Đỗ Hữu	Trung	15CD-Ô7		X	X
247	15002820	Lê Vũ	Hiệp	15CD-Ô8		X	X
248	15002589	Nguyễn Trung	Hiếu	15CD-Ô8		X	X
249	15002853	Nguyễn Thái Hoàng	Huy	15CD-Ô8		X	X
250	15002675	Đỗ Võ Duy	Khương	15CD-Ô8		X	X
251	15003018	Trần Văn	Luân	15CD-Ô8		X	X
252	15002544	Lê Minh	Nhân	15CD-Ô8		X	X
253	15002756	Dương Kim	Phúc	15CD-Ô8		X	X
254	15002670	Nguyễn Hồng	Phúc	15CD-Ô8		X	X
255	15002813	Phạm Văn	Tài	15CD-Ô8		X	X
256	15002809	Nguyễn Văn	Thái	15CD-Ô8		X	X
257	15002970	Cao Trung	Tín	15CD-Ô8		X	X
258	15001146	Châu Thế	Vinh	15CD-Ô8		X	X
259	15001722	Nguyễn Tấn	Vinh	15CD-Ô8		X	X
260	15000377	Nguyễn Hoàng	Vĩnh	15CD-Ô8		X	X
261	15002933	Nguyễn Văn	Vũ	15CD-Ô8		X	X
262	15001532	Võ Minh	Vương	15CD-Ô8		X	X
263	15003510	Nguyễn Bùi Như	Ý	15CD-Ô8		X	X
264	15003124	Bùi Hữu	Anh	15CD-Ô9		X	X
265	15003172	Hoàng văn	Cả	15CD-Ô9		X	X
266	15003145	Nguyễn Tấn	Đức	15CD-Ô9		X	X
267	15003130	Ngô Hoàng	Duy	15CD-Ô9		X	X
268	15003181	Nguyễn Thanh	Hồng	15CD-Ô9		X	X
269	15003247	Trần Duy	Khải	15CD-Ô9		X	X
270	15003452	Lê Văn	Công	15TCN-Ô1			X
271	15000052	Phạm Công Trí	Đức	15TCN-Ô1			X
272	15000113	Từ Nguyễn Bảo	Duy	15TCN-Ô1			X
273	15000070	Nguyễn Tường	Giang	15TCN-Ô1			X
274	15000303	Phạm Đức	Hiếu	15TCN-Ô1			X
275	15000180	Lê Bá	Hoàn	15TCN-Ô1			X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
276	15000132	Nguyễn	Hoàng	15TCN-Ô1			X
277	15000144	Trần Hữu	Hoàng	15TCN-Ô1			X
278	15000214	Nguyễn Đức	Huy	15TCN-Ô1			X
279	15000082	Nguyễn Phan Trường	Huy	15TCN-Ô1			X
280	15000004	Nguyễn Hữu	Khang	15TCN-Ô1			X
281	15000182	Trần Gia	Khang	15TCN-Ô1			X
282	15000192	Lê Thanh	Lợi	15TCN-Ô1			X
283	15000074	Mai Hoàng	Nam	15TCN-Ô1			X
284	15000156	Nguyễn Quang	Nhật	15TCN-Ô1			X
285	15000235	Lương Tiến	Phát	15TCN-Ô1			X
286	15000048	Châu Thanh	Phong	15TCN-Ô1			X
287	15000272	Võ Thành	Sang	15TCN-Ô1			X
288	15000227	Nguyễn Huy	Tài	15TCN-Ô1			X
289	15000199	Phan Văn	Tân	15TCN-Ô1			X
290	15000013	Trần Trí	Toàn	15TCN-Ô1			X
291	15000039	Huỳnh Hữu	Trung	15TCN-Ô1			X
292	15000055	Nguyễn Hiền	Vương	15TCN-Ô1			X
293	15001678	Hoàng Thiên	Ân	15TCN-Ô2			X
294	15002429	Nguyễn Tấn	Anh	15TCN-Ô2			X
295	15000437	Vũ Việt	Bình	15TCN-Ô2			X
296	15002102	Lê Thành	Công	15TCN-Ô2			X
297	15000529	Nguyễn Văn Trí	Cường	15TCN-Ô2			X
298	15003242	Châu Quốc	Đàm	15TCN-Ô2			X
299	15002359	Nguyễn Quốc	Đạt	15TCN-Ô2			X
300	15001349	Nguyễn Tiến	Đạt	15TCN-Ô2			X
301	15001464	Phạm Thành	Đạt	15TCN-Ô2		X	X
302	15001334	Nguyễn Đại	Gia	15TCN-Ô2			X
303	15001498	Hoàng	Hiếu	15TCN-Ô2			X
304	15003044	Sì Minh	Hiếu	15TCN-Ô2		X	X
305	15000348	Chung Đoàn Vinh	Huy	15TCN-Ô2			X
306	15001336	Ngô Đình	Huy	15TCN-Ô2			X
307	15002329	Nguyễn Trần Quốc	Huy	15TCN-Ô2			X
308	15001165	Tổng Đức	Huy	15TCN-Ô2			X
309	15000353	Trần Dương Khánh	Huy	15TCN-Ô2			X
310	15000325	Nguyễn Văn	Khánh	15TCN-Ô2			X
311	15000775	Phạm Quốc	Khánh	15TCN-Ô2			X
312	15000360	Lưu Nguyễn Nhật	Nam	15TCN-Ô2			X
313	15000326	Quách Phương	Nam	15TCN-Ô2			X
314	15000231	Trương Kiều	Phong	15TCN-Ô2			X
315	15000131	Lê Nguyễn Hoàng	Phúc	15TCN-Ô2			X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
316	15001554	Nguyễn Trí	Quyên	15TCN-Ô2			X
317	15000390	Trần Quốc	Sang	15TCN-Ô2			X
318	15003513	Dương Thế	Sơn	15TCN-Ô2			X
319	15002274	Nguyễn Hữu	Tài	15TCN-Ô2			X
320	15000371	Huỳnh Thanh	Tân	15TCN-Ô2			X
321	15003206	Trần Đình	Thái	15TCN-Ô2			X
322	15000449	Lương Tấn	Thành	15TCN-Ô2			X
323	15001433	Hoàng Kim	Thuận	15TCN-Ô2			X
324	15001085	Hồ Minh	Toàn	15TCN-Ô2			X
325	15000351	Trương Hoàng	Tú	15TCN-Ô2			X
326	15003511	Nguyễn Bá Anh	Tuấn	15TCN-Ô2			X
327	15001767	Lê Duy	Tùng	15TCN-Ô2			X
328	15000121	Phan Hữu	Vinh	15TCN-Ô2			X
329	15001337	Trần Sơn	Vinh	15TCN-Ô2			X
330	15003499	Lê Hoàng Thiên	Vũ	15TCN-Ô2			X
331	15000389	Trần Quốc	Vũ	15TCN-Ô2			X
332	15003022	Thắm Trung	Anh	15TC-Ô			X
333	15001942	Quách Ngọc Duy	Bằng	15TC-Ô			X
334	15003081	Huỳnh Quốc	Bảo	15TC-Ô			X
335	15000140	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	15TC-Ô			X
336	15003436	Phạm Duy	Bảo	15TC-Ô			X
337	15000840	Đặng Trung	Chánh	15TC-Ô			X
338	15001090	Phạm Phú	Đức	15TC-Ô			X
339	15000513	Nguyễn Võ Anh	Hào	15TC-Ô			X
340	15000200	Văn Hữu	Hiệp	15TC-Ô			X
341	15001964	Nguyễn Thanh	Hưng	15TC-Ô			X
342	15003280	Phạm Quốc	Huy	15TC-Ô			X
343	15001769	Trịnh Phát	Huy	15TC-Ô			X
344	15000300	Mai Trần Hoàng	Long	15TC-Ô			X
345	15002541	Nguyễn Hoàng	Long	15TC-Ô			X
346	15003102	Nguyễn Hoài	Nam	15TC-Ô			X
347	15003348	Nguyễn Trương Bảo	Nghi	15TC-Ô			X
348	15000251	Đoàn Nam	Phát	15TC-Ô			X
349	15000302	Trần Hoàng Tài	Phát	15TC-Ô			X
350	15003095	Võ Tiến	Phước	15TC-Ô			X
351	15003310	Nguyễn Mai	Phương	15TC-Ô			X
352	15000984	Tiền Liên	Quảng	15TC-Ô			X
353	15003377	Nguyễn Hoàng	Quốc	15TC-Ô			X
354	15001940	Kiều Minh	Thái	15TC-Ô			X
355	15000161	Đỗ Nguyên	Thuần	15TC-Ô			X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
356	15000047	Cao Minh	Triết	15TC-Ô			X
357	15003296	Phạm Đình	Tuấn	15TC-Ô			X
358	15003447	Nguyễn Hoàng Trung	Vũ	15TC-Ô			X
359	15000698	Trần Quốc	Bảo	15TCT-Ô			X
360	15001865	Nguyễn Hữu	Chương	15TCT-Ô			X
361	15000701	Huỳnh Văn	Danh	15TCT-Ô			X
362	15001866	Nguyễn Xuân	Đức	15TCT-Ô			X
363	15000624	Nguyễn Hồng	Đường	15TCT-Ô			X
364	15002469	Nguyễn Trường	Giang	15TCT-Ô			X
365	15001249	Lý Nhật	Hào	15TCT-Ô			X
366	15003418	Nguyễn Văn	Hậu	15TCT-Ô			X
367	15002898	Võ Công	Hiếu	15TCT-Ô			X
368	15003147	Phạm Thái	Học	15TCT-Ô			X
369	15000827	Nguyễn Quốc	Hưng	15TCT-Ô			X
370	15002325	Nguyễn Thế Anh	Khoa	15TCT-Ô			X
371	15003238	Võ Thanh	Liêm	15TCT-Ô			X
372	15001422	Hồ Minh	Lộc	15TCT-Ô			X
373	15002321	Nguyễn Hoàng	Nam	15TCT-Ô			X
374	15002163	Nguyễn Trung	Ngang	15TCT-Ô			X
375	15001487	Phan Đình	Ngộ	15TCT-Ô			X
376	15001950	Phan Ngọc	Phú	15TCT-Ô			X
377	15001488	Nguyễn Tấn	Phúc	15TCT-Ô			X
378	15001181	Nguyễn Tiên	Phuông	15TCT-Ô			X
379	15001508	Lê Trung	Quân	15TCT-Ô			X
380	15001965	Trần Minh	Quang	15TCT-Ô			X
381	15002702	Nguyễn Thiện	Sĩ	15TCT-Ô			X
382	15000453	Trần Minh	Tâm	15TCT-Ô			X
383	15002221	Bùi Hữu	Thắng	15TCT-Ô			X
384	15002193	Huỳnh Như Anh	Thy	15TCT-Ô			X
385	15001027	Nguyễn Huy Hoa	Tiên	15TCT-Ô			X
386	15001632	Lê Tấn	Tiến	15TCT-Ô			X
387	15003302	Bùi Văn	Trường	15TCT-Ô			X
388	15001939	Phạm Tấn	Tú	15TCT-Ô			X
389	15001577	Trần Việt	Tú	15TCT-Ô			X
390	15002451	Đặng Thanh	Tuấn	15TCT-Ô			X
391	15001495	Nguyễn Minh	Tuấn	15TCT-Ô			X
392	15001633	Hồ Văn	Ý	15TCT-Ô			X
393	15003271	Nguyễn Tiến	Đạt	15TN-Ô			X
394	15003507	Mai Quốc	Đông	15TN-Ô			X
395	15002599	Nguyễn Hoài	Nam	15TN-Ô			X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015-2016	Nợ bổ sung HKI/2015-2016	Nợ học phí HKII/2015-2016
396	15003422	Nguyễn Tấn	Phong	15TN-Ô			X
397	15003343	Phạm Thanh	Phong	15TN-Ô			X
398	15000481	Trịnh Linh	Tâm	15TN-Ô			X
399	15003010	Giang Nhật	Thanh	15TN-Ô			X
400	15002516	Phạm Đình	Thanh	15TN-Ô			X
401	15003187	Đỗ Phước	Thành	15TN-Ô			X
402	15001904	Hoàng Đình	Trí	15TN-Ô			X

TỔNG CỘNG: 402 HS-SV

Ghi chú: Dấu X là HS-SV chưa đóng tiền học phí.

NGƯỜI LẬP BẢNG

Ngày 26 tháng 05 năm 2016
PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

Trần Thị Thảo Vân

Nguyễn Kính